

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2022/HS-ST
Ngày: 12 - 5 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hùng Phương;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Đức Chạc;

2. Bà Dương Thị Vui.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Công Trình – Thư ký Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Ông Trần Thế Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 5 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 10/2022/TLST-HS ngày 01 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 4 năm 2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 11/2022/HSST-QĐ ngày 28/4/2022 đối với:

* *Bị cáo:* Vũ Văn Ng, sinh năm 1982 tại Nam Định;

Nơi cư trú: Tổ dân phố 6, thị trấn R, huyện N, tỉnh Nam Định. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Đình V, sinh năm 1938 và bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1942, cả hai hiện sinh sống tại xóm 13, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định; Vợ: Trần Thị T, sinh năm 1981, làm ruộng tại Tổ dân phố 6, thị trấn R, huyện N, tỉnh Nam Định, con: 01 con sinh năm 2013; Tiền sự: Không. Tiền án: Không. Nhân thân: Không.

Vũ Văn Ng bị tạm giữ từ ngày 31/12/2021, đến ngày 06/01/2022 được thay thế bằng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú” cho đến nay.

* *Bị hại:* Anh Mai Văn L, sinh năm 1980; Địa chỉ: Xóm 7, xã PT, huyện N, tỉnh Nam Định.

Tại phiên tòa có mặt bị cáo; vắng mặt bị hại.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trưa ngày 04/9/2021, Vũ Văn Ng cùng 3 người bạn có tên là B, Th, H (đều là người làm thuê cho tàu đánh cá của anh Mai Văn L, sinh năm 1980 ở xóm 7, xã PT cùng Ng) cùng ăn cơm tại nhà Ng. Sau khi ăn uống xong, Ng vào buồng ngủ, còn lại 3 người nằm dưới sàn nhà gian phòng khách để nghỉ ngơi. Khoảng 14h cùng ngày anh L điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, sơn màu đen đỏ, BKS 18L1-390.16 chở anh Nguyễn Văn Kh, sinh năm 1979 (là người cùng xã) đến nhà Vũ Văn Ng gọi anh B, Th, H đi làm. Lúc này, giữa anh L và B xảy ra mâu thuẫn cãi chửi nhau. Ng ở trong nhà đi ra thấy L cầm mũ bảo hiểm đánh anh B nên lao vào lôi, kéo anh L ra sân, 2 bên tiếp tục cãi chửi, thách thức nhau. Ng vào trong bếp, lấy ra một con dao bài đuổi đánh anh L cùng nam thanh niên đi cùng bỏ chạy ra phía ngoài đường dong, Ng quay về thấy xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade, sơn màu đỏ đen, BKS 18L1-390.16 của anh L đi đến trước đó đang dừng ở sân nên dùng dao đập, phá. Hậu quả: Xe mô tô 18L1-390.16 bị hư hỏng bộ đèn hậu; cụm đồng hồ công-tơ-mét; bộ đèn pha; đuôi sau, ốp sườn bên trái, phải; tấm ốp sườn để chân bên trái; nắp nhựa ốp đồng hồ; ốp trang trí mặt nạ trước; yếm trái; 02 ốp trang trí đèn pha trước; ốp nắp đèn hậu phía trước, vỏ yên; nắp sau tay lái; bộ mặt nạ phía trước; pin điều khiển ổ khóa, biển hộp; 02 gương chiếu hậu; ốp đuôi đèn hậu; ốp mặt nạ bàn thờ chữ V; tấm phản quang. Sau khi phạm tội Vũ Văn Ng đã bỏ trốn khỏi địa phương. Cơ quan CSĐT Công an huyện N ra quyết định truy nã; đến ngày 31/12/2021 Vũ Văn Ng ra đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại kết luận số 213/HĐ-ĐGTS ngày 01/12/2021 của Hội đồng Định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện N kết luận, giá trị thiệt hại của xe mô tô BKS 18L1-390.16 là 11.370.000 đồng (Mười một triệu ba trăm bảy mươi nghìn đồng).

Bản cáo trạng số 18/CT-VKS ngày 28 tháng 02 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố bị cáo Vũ Văn Ng về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo điểm c khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, nguyên nhân, điều kiện phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như tội danh và điều luật đã nêu; Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Vũ Văn Ng từ 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng đến 02 (Hai) năm cải tạo không giam giữ, miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo, đề nghị miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo; Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự để xử lý vật chứng của vụ án; Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điều 6, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội để buộc bị cáo phải nộp án phí theo quy định.

Tại phiên tòa hôm nay qua xét hỏi và tranh luận bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã nêu. Bị cáo nói lời sau cùng: Thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; bị hại, người làm chứng không có khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo Vũ Văn Ng tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu đã được xác lập có trong hồ sơ vụ án cũng như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố bị cáo ra trước phiên tòa hôm nay. Như vậy đã có đủ cơ sở xác định: Khoảng 14 giờ ngày 04/9/2021, Vũ Văn Ng đã có hành vi dùng dao đập, phá làm hư hỏng xe mô tô BKS 18L1-390.16 của anh Mai Văn L với tổng giá trị thiệt hại là: 11.370.000 đồng. Như vậy hành vi mà bị cáo đã thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự.

Hành vi đó của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội trong khu vực, làm ảnh hưởng đến nếp sống văn hóa của dân tộc. Hành vi của bị cáo đã gây tâm lý hoang mang lo lắng cho các chủ tài sản trong việc bảo quản tài sản của mình. Vì vậy việc đưa bị cáo ra xét xử công khai, lên án xử lý nghiêm minh là cần thiết nhằm góp phần vào việc đấu tranh phòng chống tội phạm.

[3] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy: Bị cáo là người có nhân thân tốt chưa có tiền án tiền sự. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong giai đoạn điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo Vũ Văn Ng thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo cũng đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả. Mặt khác sau khi bị truy nã bị cáo đã ra đầu thú nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Do vậy từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử

xét thấy không cần phải cách ly mà để bị cáo cải tạo tại địa phương cũng có thể cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy gia đình bị cáo khó khăn. Vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền và miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án:

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade, sơn màu đỏ đen, BKS 18L1-390.16. Quá trình điều tra đã thu giữ và trả lại cho anh Mai Văn L là phù hợp.

- Đối với 01 con dao bài màu đen có chiều dài 41 cm, rộng 6 cm có cán bằng gỗ dài 12 cm là công cụ thực hiện tội phạm và các mảnh nhựa vỡ (không xác định số L) của xe Honda AirBlade, sơn màu đỏ đen, BKS 18L1-390.16 không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị cáo Vũ Văn Ng đã bồi thường thiệt hại 11.370.000 đồng cho người bị hại là anh Mai Văn L. Anh L nhận tiền và không có yêu cầu gì về phần dân sự nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Vũ Văn Ng phải chịu án phí theo quy định tại Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điều 6, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[8] Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36; Điều 47 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ vào Điều 106; Điều 135, Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điều 6, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

1. Tuyên bố bị cáo Vũ Văn Ng phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

2. Xử phạt bị cáo Vũ Văn Ng 18 (Mười tám) tháng cải tạo không giam giữ thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Bị cáo được khấu trừ 06 ngày đã bị tạm giữ, cứ 01 ngày tạm giữ bằng 03 ngày cải tạo không giam giữ, bị cáo còn phải chấp hành 17 (Mười bảy) tháng 12 (Mười hai) ngày cải tạo không giam giữ. Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

Giao bị cáo Vũ Văn Ng cho Ủy ban nhân dân thị trấn R, huyện N, tỉnh Nam

Định nơi cư trú của bị cáo giám sát giáo dục. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

3. Về vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy 01 con dao bài màu đen, đã bị gỉ sét có chiều dài 41cm có cán bằng gỗ dài 12 cm bản rộng nhất 6 cm và các mảnh nhựa vỡ (không xác định số L) là các chi tiết, bộ phận hư hỏng của xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade, sơn màu đỏ đen, BKS 18L1-390.16.

Toàn bộ vật chứng của vụ án đang được quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện N theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 09 tháng 3 năm 2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N với Chi cục Thi hành án dân sự huyện N.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Vũ Văn Ng phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, vắng mặt bị hại. Báo cho người có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án và người được thi hành án có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh;
- VKS nhân dân Tỉnh + huyện;
- Công an huyện;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- UBND thị trấn R;
- Án văn + lưu hồ sơ;
- Thi hành án phạt tù.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Phạm Hùng Phương